

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ đào tạo tại các phòng thực hành của Trường Cao đẳng Y tế Điện Biên.
- Tên dự toán: Mua sắm bổ sung trang thiết bị phục vụ đào tạo tại các phòng thực hành của Trường Cao đẳng Y tế Điện Biên.
- Chủ đầu tư: Trường Cao đẳng Y tế Điện Biên.
- Nguồn vốn: Nguồn vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (Mã CTMT: 10474).
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh (qua mạng).
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Hình thức hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu chung:

- Nhà thầu tham dự phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng, model, xuất xứ, nhãn mác sản phẩm của hàng hóa. Đảm bảo mới 100% và được sản xuất từ năm 2024 trở lại đây.
 - + Nhà thầu cam kết: Hàng hóa cung cấp phải có Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O), Giấy chứng nhận chất lượng (C/Q) đối với thiết bị (không bao gồm vật tư phụ kiện) nhập khẩu và phiếu xuất xưởng của nhà sản xuất đối với hàng hóa trong nước.
 - Hàng hóa nêu trên đã bao gồm đầy đủ các vật tư, phụ kiện kèm theo (nếu có) đảm bảo yêu cầu sử dụng của chủ đầu tư.
 - Có cam kết về khả năng bảo hành, cung cấp thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác tại đơn vị sử dụng trong vòng 24h kể từ khi phát sinh yêu cầu.
 - Chứng minh cam kết về khả năng bảo hành, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác tại đơn vị sử dụng trong vòng 24h kể từ khi phát sinh yêu cầu (kèm theo tài liệu chứng minh) và nêu rõ tính khả thi thực tế đáp ứng và chứng minh theo các trường hợp sau:
 - + Phương án 1: khi đơn vị sử dụng xảy ra sự cố về sản phẩm do nhà thầu cung cấp trong buổi sáng giờ hành chính từ 7h-11h sáng, nêu tính khả thi thực tế nhà thầu có thể có mặt tại nơi sử dụng (cách trung tâm huyện ...km, cách trung tâm thành phố ...km) vào buổi chiều từ 13h30 đến 17h30 hoặc chậm nhất là có mặt lúc 7h-11h của ngày hôm sau để tiến hành kiểm tra, đánh giá và xử lý sự cố bằng phương tiện hoặc phương thức di chuyển thực tế khả thi (tránh trường hợp nhà thầu làm cam kết khi làm hồ sơ nhưng khi xảy ra sự cố và có yêu cầu từ nơi sử dụng thì thực tế không đáp ứng được làm gián đoạn và ảnh hưởng rất lớn tới công việc của đơn vị sử dụng)

+ Phương án 2: khi đơn vị sử dụng xảy ra sự cố về sản phẩm do nhà thầu cung cấp trong buổi chiều trong giờ hành chính từ 13h30-17h30 và thông báo cho nhà thầu, nêu tính khả thi thực tế nhà thầu có thể có mặt tại nơi sử dụng trong giờ hành chính của ngày hôm sau là 7h-11h để tiến hành kiểm tra, đánh giá, và xử lý sự cố (tránh trường hợp nhà thầu làm cam kết khi làm hồ sơ nhưng khi xảy ra sự cố và có yêu cầu từ nơi sử dụng thì thực tế không đáp ứng được làm gián đoạn và ảnh hưởng rất lớn tới công việc của đơn vị sử dụng)

- Cam kết và chứng minh cam kết thu hồi và đổi trả sản phẩm bị lỗi trong vòng 2 ngày khi có sự cố kỹ thuật hoặc lỗi do nhà cung cấp mà không thể xử lý được:

+ Phương án 3: khi sự cố nhà thầu cử bộ phận chuyên môn xử lý đáp ứng được 2 trường hợp về mặt thời gian và bộ phận chuyên môn đi đến kết luận sản phẩm hỏng hóc không thể xử lý tại chỗ, nhà thầu trình bày tính khả thi thực tế của việc đổi trả sản phẩm tại nơi sử dụng trong thời gian 1 ngày kể từ lúc đánh giá sản phẩm bị lỗi để tránh gián đoạn công việc hoặc thiệt hại cho chủ đầu tư và đơn vị sử dụng (thời gian đổi trả, thời gian kho vận, địa điểm chuyển hàng, địa điểm nhận sản phẩm để giao tới nơi sử dụng, phương tiện hoặc phương thức giao vận, phương tiện hoặc phương thức vận chuyển đổi trả và quy trình thu hồi sản phẩm tại nơi sử dụng trong thời gian bao lâu), nhằm tránh trường hợp sản phẩm công kênh hoặc các thiết bị bị lỗi trong quá trình sử dụng và còn thời gian bảo hành nhà thầu làm cam kết nhưng thực tế khi thực hiện hợp đồng và đưa vào sử dụng thì quy trình bảo hành và lực lượng nhân sự của nhà thầu không thể đáp ứng được gây ảnh hưởng đến thời gian và công việc của chủ đầu tư và người sử dụng nhằm đánh giá được thời gian thu hồi sản phẩm đảm bảo việc sử dụng hiệu quả và lâu dài cho chủ đầu tư

+ Phương án 4: khi sự cố nhà thầu cử bộ phận chuyên môn xử lý đáp ứng được 2 trường hợp về mặt thời gian và bộ phận chuyên môn đi đến kết luận sản phẩm bị lỗi hàng loạt do nhà sản xuất nêu rõ quy trình xử lý, tổng thời gian thực hiện, quy trình thực hiện, quy trình vận đơn, phương án khắc phục khả thi thực tế, địa điểm tập kết, địa điểm giao nhận, phương tiện hoặc phương thức vận chuyển nhằm tránh trường hợp khi xảy ra sự cố với số lượng lớn thiết bị do nhà thầu đề xuất trong hồ sơ trong quá trình sử dụng bị lỗi hàng loạt do nhà sản xuất nhưng nhà thầu làm cam kết trong hồ sơ mời thầu nhưng thực tế khi sự cố xảy ra về chuyên môn và thời gian nhà thầu không đáp ứng được hoặc kéo dài thời gian xử lý trên 2 ngày ảnh hưởng tới uy tín của chủ đầu tư và không hiệu quả nơi sử dụng

+ Nhà thầu không chứng minh đáp ứng được phần bảo hành và quy trình xử lý sản phẩm bị lỗi khả thi thực tế đều không hợp lệ vì ảnh hưởng đến thời gian công việc uy tín của chủ đầu tư

- Cam kết đào tạo hướng dẫn chuyển giao sử dụng 01 ngày tại đơn vị, Kế hoạch bố trí nhân sự đào tạo (kèm bản sao công chứng bằng cấp và CCCD) tiến hành đào tạo hướng dẫn sử dụng và hướng dẫn giải quyết các sự cố nhỏ, nêu rõ quy trình đào tạo và hướng dẫn xử lý các sự cố nhỏ, các yêu cầu về nhân sự của chủ đầu tư, số lượng, cơ sở vật chất, diện tích, các dụng cụ cơ bản cần chuẩn bị cho việc chuyển giao, hướng dẫn xử lý các sự cố nhỏ nhằm đảm bảo chủ đầu tư chuẩn bị và đáp ứng các yêu cầu của nhà thầu khi tiến hành thực hiện

- Có biện pháp phòng chống cháy nổ hợp lý, khả thi phù hợp với giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, khả năng lắp đặt thiết bị, bố trí cán bộ kỹ thuật

- Cam kết trong thời gian bảo hành nếu thiết bị hư hỏng do lỗi của nhà sản xuất thì nhà thầu phải khắc phục ngay hoặc phải thay mới 100%.

- Cam kết khi tiến hành hợp đồng và bàn giao sản phẩm nếu bên mời thầu thấy nghi ngờ về chất lượng sản phẩm do bên dự thầu cung cấp sẽ đề nghị giám định chất lượng hàng hóa trước khi ký bàn giao nghiệm thu. Chi phí kiểm định do bên dự thầu chịu trách nhiệm thanh toán, sản phẩm do nhà thầu cung cấp thực tế không đáp ứng với các tiêu chí kỹ thuật yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu sẽ bị loại và Bên mời thầu tiếp tục mời nhà thầu xếp hạng tiếp theo tiến hành hợp đồng.

- Đối với mỗi cam kết yêu cầu nhà thầu có từng cam kết cụ thể đối với yêu cầu của hồ sơ mời thầu để đảm bảo nhà thầu nắm bắt được toàn bộ công việc trong hồ sơ mời thầu, các nhà thầu làm một cam kết chung hoặc gộp tất cả các yêu cầu vào một cam kết đều không hợp lệ

- Đối với Chụp ảnh hướng dẫn sử dụng của các thiết bị không bao gồm linh kiện yêu cầu nhà thầu gửi kèm bản hướng dẫn sử dụng cùng HSĐT, tất cả nhà thầu không có ảnh chụp hướng dẫn sử dụng thiết bị mà chỉ làm cam kết đều không hợp lệ

- Cam kết thu hồi hàng hóa trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng, hoặc khi sử dụng không đạt yêu cầu chuyên môn mà nguyên nhân không phải lỗi bên mời thầu

- Nêu rõ Quy chuẩn, Tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan hiện hành về lắp đặt thiết bị, đồng thời tuân thủ quy trình thi công và nghiệm thu theo quy định

- Nhà thầu cung cấp hàng hóa theo đúng thông số kỹ thuật quy định hoặc tốt hơn các thiết bị nêu trên (nếu chứng minh là tốt hơn, nhà thầu phải đính kèm bảng so sánh thông số của thiết bị chào). Các nội dung nêu trong yêu cầu kỹ thuật, nếu có nêu tên, địa danh, xuất xứ, Model/serial/mã hiệu/nhãn hiệu sản phẩm thì nhà thầu được hiểu và có quyền hiểu đó là sản phẩm tương tự, tương đương. Tất cả các Model/serial/mã hiệu/nhãn hiệu sản phẩm trong bảng trên đây chỉ có tác dụng tham khảo. Các thông số kỹ thuật nêu trên không nhằm hạn chế nhà thầu. Nhà thầu có thể chào hàng hoá có cấu hình, thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng hoặc nội dung tương đương hoặc cao hơn. Nhà thầu cần cung cấp bảng phân tích, so sánh làm rõ tính tương đương hoặc cao hơn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hoặc tuân thủ quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Catalogue, tài liệu hợp pháp (có thể kiểm tra đối chiếu trên hệ thống website của nhà sản xuất, website bán hàng của các sàn thương mại điện tử, đại lý có chỉ dẫn link chính xác hoặc xác nhận của nhà sản xuất/đại lý được ủy quyền/văn phòng đại diện) thể hiện thông số kỹ thuật của các hàng hóa để chứng minh thông số chào thầu của nhà thầu. Đối với các yêu cầu về các hệ thống ISO của nhà sản xuất, nhà sản xuất có thể cung cấp các hệ thống quản lý tương đương mà đang áp dụng, công bố công khai trên website và/hoặc trên nhãn mác sản phẩm và/hoặc Quyết định áp dụng hệ thống quản lý kèm theo bộ quy trình tương đương hệ thống ISO

- Các yêu cầu khác: Nhà thầu bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới, chưa sử dụng, bảo đảm chất lượng theo tiêu chuẩn chế tạo. Ngoài ra, Nhà thầu cũng phải bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng sẽ không có các khuyết tật nảy sinh có thể dẫn đến những bất lợi trong quá trình sử dụng bình thường

của hàng hóa

- Đối với những hàng hóa đã được nhà sản xuất công bố công khai trên Website, bên mời thầu có thể lấy đó làm căn cứ để đối chiếu

b) Yêu cầu cụ thể

Nhà thầu chào hàng hoá đáp ứng tối thiểu các tiêu chuẩn kỹ thuật (tham khảo) như sau:

STT	Danh mục hàng hoá	Thông số kỹ thuật tham khảo		
1	Bàn chăm sóc sơ sinh	Kệ 3 tầng đa năng di động; có 3 giỏ để đồ		
		Bàn phù hợp với bé nhỏ, bé sơ sinh cho mẹ và các chuyên gia chăm sóc bé nhỏ; dễ dàng sắp xếp và tìm kiếm các đồ dùng cho bé như: tã, khăn ướt, bông, thuốc, quần áo và một số vật dụng cần thiết khác;		
		Hệ thống cố định an toàn như bánh xe di chuyển 360 độ có chốt khoá an toàn.		
		Kích thước: 86x61x103.5cm		
		Chất liệu: HDPE		
		2	Bản Quy trình kỹ thuật kiểm nghiệm hóa dược, dạng thuốc	Kiểu in: In PP cán bóng có thể dán ngoài trời hoặc trong nhà;
				Mặt trên: cán nilon bóng bảo vệ mực in chống nước;
				Mặt dưới: cán keo dán trực tiếp lên các bề mặt phẳng;
Ngôn ngữ chú giải: Tiếng Việt;				
3	Bản Quy trình thực hiện phản ứng hóa học	Kiểu in: In PP cán bóng có thể dán ngoài trời hoặc trong nhà;		
		Mặt trên: cán nilon bóng bảo vệ mực in chống nước;		
		Mặt dưới: cán keo dán trực tiếp lên các bề mặt phẳng;		
		Ngôn ngữ chú giải: Tiếng Việt;		
4	Bàn tập chức năng chi trên/chi dưới	Tải trọng: 100kg;		
		Kích thước: Dài (123-147) x R58 x C202;		
		Khung sắt sơn tĩnh điện;		
		Nệm ngồi bọc simily;		
		Phần đạp chân có thể tăng - giảm theo chiều dài của chân và có thể tháo rời;		
		Phần quay tay có thể tăng - giảm chiều cao và có thể tháo rời;		
		Phần đạp chân và tay quay có thể tăng		

		giảm lực kháng (quay nặng nhẹ tùy chỉnh);
		Ghế có thể gập, xếp gọn;
		Phần kéo cổ có thể tăng giảm chiều dài
		tiêu chuẩn chất lượng ISO13485
		ngồi trên ghế có tựa lưng an toàn để kéo
		ròng rọc tập vận động các cơ khớp ở tay
		như khớp vai, khớp khuỷu tay, cổ tay,
		bàn tay;
		Trường hợp người bệnh có 1 bàn tay
		yếu không thể nắm vào tay cầm, sản
		phẩm này có kèm thêm bao tay để giữ
		chặt tay yếu này nắm chắc chắn vào tay
		cầm nên khi tay mạnh kéo sẽ hỗ trợ được
		tay yếu tập theo;
		Bộ phận đạp xe để tập mạnh cơ 2 chân,
		có nút điều chỉnh lực nặng, nhẹ cho phù
		hợp với sức cơ của từng người bệnh;
		Hai bàn chân được để trên 2 chiếc guốc
		có quai buộc vững chắc giúp người bệnh
		tập luyện dễ dàng;
		Chức năng tập xoay tay;
		Bộ phận tập quay tay, tập được các cơ
		khớp ở toàn cánh tay;
		Bộ phận này cũng có thể điều chỉnh
		được lực nặng nhẹ;
		Bộ phận kéo cổ có thể tăng đưa được;
		Đặc biệt, khi người bệnh tập phối hợp
		cùng lúc tay và chân thì sẽ tập được cử
		động tứ chi và tập cử động điều hợp rất
		hiệu quả trong bệnh Parkinson;
5	Bể điều nhiệt	Đạt chứng chỉ: CE, ISO;
		Thông số kỹ thuật: - Bể cách thủy 06 vị trí; -
		Dung tích: 36 lít; - Dải nhiệt độ: RT+5oC ~
		100oC; - Độ phân giải: ±0.1oC; - Độ đồng đều:
		±1.0oC; - Cảm biến: CU50; - Vật liệu: Bên
		trong: bằng inox 304;
		Bên ngoài: bằng thép tấm phun sơn tĩnh
		điện;
		Nắp: bằng thép không gỉ chất lượng cao;
		Ống gia nhiệt: thép không gỉ;
		Nắp đáy phẳng 6 vị trí kiểu vòng xuyên
		đồng tâm;

		Kèm giá để ống nghiệm;
		Màn hình 3 chữ số hiển thị: nhiệt độ cài đặt và nhiệt độ thực tế;
		Thời gian cài đặt: 0 ~ 9999 phút (có chức năng chờ);
		Chức năng tự động dừng khi hết thời gian hoạt động;
		Chức năng chuông báo bảo vệ quá nhiệt
		Công suất: 2000W;
		Kích thước bề (WxLxH): 600 x 300 x 200 mm;
		Kích thước ngoài (WxLxH): 570x350x360 mm;
		Trọng lượng: 18/20 kg;
		Nguồn điện: AC220V/9.1A;
		Nắp thép inox: 01 chiếc;
		Nắp bằng 06 vị trí inox: 01 chiếc;
		Giá để ống nghiệm inox: 01 chiếc;
6	Bếp đun bình cầu	Bếp đun bình cầu
		Dùng để đun bình cầu: 1000ml (1 lít);
		Kiểu làm nóng: Truyền nhiệt bề mặt;
		Nhiệt độ gia nhiệt: tối đa 450oC;
		Chế độ làm nóng: Làm nóng liên tục;
		Hệ thống gia nhiệt: Dây nóng chày, nichrome;
		Chất liệu vỏ: Thép cán nguội sơn tĩnh điện;
		Công suất định mức: 0.35 kW;
		Kích thước bên ngoài: Ø280 x 220 mm;
		Quy cách đóng gói (Rộng x sâu x cao): 290 x 290 x 300mm;
		Nguồn điện: 100~120V or 200~240V;
		Khối lượng bếp / đóng gói: 5.5 / 6.0 kg;
7	Bình làm ấm oxy	Thân bình bằng polyethylene, dung tích 200ml;
		Nắp bình bằng polycarbonater;
		Kích thước ren: 9/6” x 18N;
		Dùng nhiều lần;
8	Bộ dây đo áp lực tĩnh mạch trung tâm	- Độ từ +35 đến -15 cm H2O; - Khả năng đọc tốt giá trị đo vì hiệu ứng phóng đại;
		- Chỉ báo vị trí số, không có thể đi

		chuyển sang hai bên;
		- Nhựa chống vỡ;
		- Có thể tái sử dụng;
		- Với hai kẹp cố định đa năng;
9	Bộ thử test đầu giường	Cầm tay, gọn nhẹ; chuẩn đoán tin cậy trong vòng 2 phút; tự động kiểm soát vùng control; Độ nhạy và độ tin cậy anti-A, anti-B; Bảo quản ở 5- 37 độ C - Không cần tủ lạnh; Có phần ghi thông tin, túi máu, lưu trữ được - giúp ích cho quá trình hồi cứu; Kết quả lưu trữ được lâu dài;
10	Bộ tranh các huyết đông y	Tranh decal dán và tranh khung formex 9mm; Kiểu in: In PP cán bóng có thể dán ngoài trời hoặc trong nhà; Mặt trên: cán nilon bóng bảo vệ mực in chống nước; Mặt dưới: cán keo dán trực tiếp lên các bề mặt phẳng; Ngôn ngữ chú giải: Tiếng Việt;
11	Bộ tranh giải phẫu về: tim mạch, hô hấp, tiêu hoá, tiết niệu, thần kinh, cơ xương khớp, cơ quan tạo máu	Kích thước: 50x75cm tranh khung fomex 9mm; Kiểu in: In PP cán bóng có thể dán ngoài trời hoặc trong nhà; Mặt trên: cán nilon bóng bảo vệ mực in chống nước; Mặt dưới: cán keo dán trực tiếp lên các bề mặt phẳng; Ngôn ngữ chú giải: Tiếng Việt;
12	Bộ tranh quy trình cấp cứu	60x84cm tranh khung fomex 9mm; Kiểu in: In PP cán bóng có thể dán ngoài trời hoặc trong nhà; Mặt trên: cán nilon bóng bảo vệ mực in chống nước; Mặt dưới: cán keo dán trực tiếp lên các bề mặt phẳng; Ngôn ngữ chú giải: Tiếng Việt;
13	Bộ tranh quy trình chuyên môn, bảng quản	60x84cm tranh khung fomex 9mm; Kiểu in: In PP cán bóng có thể dán ngoài trời hoặc trong nhà;

	lý thai nghén, túi đựng phiếu khám thai	Mặt trên: cán nilon bóng bảo vệ mực in chống nước; Mặt dưới: cán keo dán trực tiếp lên các bề mặt phẳng; Ngôn ngữ chú giải: Tiếng Việt;
14	Bộ tranh quy trình kỹ thuật điều dưỡng	Kiểu in: In PP cán bóng có thể dán ngoài trời hoặc trong nhà; Mặt trên: cán nilon bóng bảo vệ mực in chống nước; Mặt dưới: cán keo dán trực tiếp lên các bề mặt phẳng; Ngôn ngữ chú giải: Tiếng Việt;
15	Bộ tranh về giải phẫu, sinh lý sinh dục nam, nữ; quá trình thai nghén, vệ sinh phụ nữ, dân số kế hoạch hóa gia đình	Kiểu in: In PP cán bóng có thể dán ngoài trời hoặc trong nhà; Mặt trên: cán nilon bóng bảo vệ mực in chống nước; Mặt dưới: cán keo dán trực tiếp lên các bề mặt phẳng; Ngôn ngữ chú giải: Tiếng Việt;
16	Bộ vòi rửa cấp cứu	Ống nước cấu thành: Φ 42, Φ 34, Φ 27; Đường kính chậu hứng và vòi sen 31cm; đầu phun abs, có nắp đậy vòi phun, có lưới tạo bọt làm mềm nước; Có chân đạp (foot control) kích hoạt vòi rửa mắt khi người sử dụng không thể sử dụng tay để kích hoạt 2 nguồn nước cấp riêng biệt cho vòi tắm và rửa mắt; Chiều cao sản phẩm sau khi lắp đặt 2.2m tính tới đỉnh của tay giựt vòi sen áp suất danh nghĩa: 0,2-0,6MPA; Áp suất thủy lực: 0.2MPA ~ 0.4MPA, lưu lượng vòi tắm: >75.5L/Min= 20GPM, vòi rửa mắt: >11L/Min; Tiêu chuẩn USA: ANSI Z358,1
17	Dàn đèn điều trị vàng da trẻ sơ sinh	Thiết bị có diện tích bề mặt chiếu sáng rộng, cung cấp lượng chiếu sáng hiệu quả cho người bệnh trong thời gian ngắn; Đèn được sản xuất theo công nghệ mới của Nhật Bản; Đèn được thiết kế nhẹ, nhỏ gọn, dễ tháo áp;

		Nguồn điện: 220V/50Hz;
		Công suất 16-20W;
		Nguồn quang phổ ánh sáng bóng đèn:
		380nm~210nm;
		Loại đèn: di động hoặc treo tường;
18	Đèn đọc phim	Đọc phim CT, MRI, X quang;
		Treo tường, để bàn;
		Model Slim (mỏng) theo công nghệ mới;
		Tự động bật sáng khi cài film hoặc công tắc tay tiện dụng;
		Ánh sáng đồng đều, tối ưu;
		Nhãn hiệu TNE đập nổi;
		Các thông số của sản phẩm: Kích thước:
		45cm x 72cm;
		Nguồn điện: 220V – AC;
		Vỏ đèn bằng Inox;
19	Đèn khám phụ khoa	- Đường kính choá đèn: Khoảng 20cm;
		- Cường độ sáng: ≥ 40.000 LUX;
		- Nhiệt độ màu: 5.000 (± 500 K);
		- Công suất đầu vào: 36W;
		- Công suất bóng: 1W*12bóng;
		- Tuổi thọ bóng đèn: 50.000 giờ;
		- Điện áp: 90-220V/50Hz;
		- Choá đèn: 01;
		- Cánh tay đèn: 01;
		- Bộ điều khiển: 01;
		- Bộ chuyển đổi nguồn: 01;
		- Chân đế di chuyển kèm bánh xe: 01;
20	Đèn soi đáy mắt	Đèn soi đáy mắt trực tiếp;
		Đầu đèn halagen soi đáy mắt Bxa-13: 1
		Tay cầm sử dụng Pin C;
		Điện áp và công suất bóng đèn sử dụng:
		≥ 3 V, 2W;
		Loại bóng đèn: halogen;
		Sử dụng nguồn: PIN;
		Thời gian sử dụng: ≥ 80 phút;
		Phạm vi điều chỉnh thấu kính: ≥ -36 D
		đến $\leq +35$ D;
		Vỏ chống bụi (dust proof), không cần bảo dưỡng;
		Hệ thống quang học phi cầu AOS độc quyền của Heine, Heine đã tối ưu

		<p>nguyên lý Gullstrand bằng hệ thống quang học phi cầu tách biệt chùm tia chiếu sáng và chùm tia quan sát, giảm chùm tia phản xạ từ giác mạc, đảm bảo cho hình ảnh đáy mắt hoàn hảo với đồng tử nhỏ., cho hình ảnh sắc nét và không bị lóa;</p> <p>Khoảng diop từ -25 đến +40;</p> <p>Các bộ phận quang học được gắn vào 1 khung nhôm đúc, độ bền cao và chính xác;</p> <p>Công nghệ quang học với nhiều thấu kính giúp thấy rõ các hình ảnh với màu sắc chân thực và điểm trung lập;</p> <p>Núm điều chỉnh độ sáng có bằng sáng chế US;</p>
21	Đèn soi thanh quản	<p>Cường độ ánh sáng cao nhờ kỹ thuật chiếu sáng của đèn xenon XL và các bó sợi quang của lưới F.O rất bền;</p> <p>Tuổi thọ hầu như không giới hạn lên đến 100,000 giờ;</p> <p>Các tính năng kỹ thuật;</p> <p>Bóng đèn được thiết kế dễ dàng tháo lắp ở đầu lưới;</p> <p>Có thể hấp tiệt trùng ở nhiệt độ 134oC trong vòng 5 phút;</p> <p>Lưới được thiết kế tối tân dễ dàng đặt ống nội khí quản và quan sát tốt;</p> <p>Quy cách: 5 lưới cong (số 1, 2, 3, 4, 5);</p>
22	Giường massage y tế	<p>Chất liệu: sắt sơn tĩnh điện màu kem nhấn bền màu hạn chế trầy xước, nệm giường PE mouse định hình;</p> <p>Kích thước cơ sở: 200x65x70cm;</p> <p>Kích thước đệm: 200x65x5cm;</p> <p>Khối lượng: 29kg; tải trọng: 300kg;</p> <p>Tiêu chuẩn ISO13485;</p> <p>4 chân xếp gọn, có bọt cao su êm;</p> <p>Đệm bọc bo tròn 4 góc nguyên tấm không chỉ may góc để tăng độ căng tỉ mỉ;</p> <p>Có hệ thống nâng đầu và có lỗ trống;</p> <p>Có 2 thanh chéo giúp giường chắc chắn không rung lắc khi tập;</p>

23	Giường người bệnh	Tiêu chuẩn an toàn: EN131 (Châu Âu);		
		Chất liệu Khung giường Sắt sơn tĩnh điện;		
		Kích thước Sử dụng: W191 x D90 x H51cm;		
		Đóng kiện: W191 x D95 x H23cm;		
		Cơ cấu vận hành Vận hành: Bằng tay quay		
		Số tay quay: 01 (nâng, hạ lưng);		
		Khối lượng Trọng lượng: 60 kg; tải trọng: 250 kg;		
		Màu sắc: Khung trắng, chi tiết nhựa xanh dương;		
		24	Giường sơ sinh	Khung giường Inox, có bánh xe di chuyển;
				Đệm giường chất liệu mút bọc PVC cao cấp;
				Kích thước: W600 x D500 x H900 mm;
				25
		Phương pháp đo: Dao động;		
Chức năng: Đo huyết áp, nhịp tim;				
Nguồn điện áp Bộ đổi nguồn AC (100V - 240V);				
Dải đo huyết áp 0 - 299 mmHg;				
Dải đo nhịp tim 40 - 180 nhịp/phút;				
Độ chính xác huyết áp ± 3 mmHg;				
Độ chính xác nhịp tim $\pm 5\%$;				
Loại Pin 4 pin AA;				
Màn hình hiển thị LCD;				
Bộ nhớ Lưu 1 kết quả lần đo cuối cùng;				
Chu vi vòng bít 22cm - 32cm;				
Kích thước vòng đo Rộng x Dài (145mm x 466mm);				
Điện thế pin 6V;				
Chất liệu vỏ máy Nhựa cao cấp;				
Kích thước Rộng x Cao x Dài (103mm x 80mm x 129mm);				
Trọng lượng Máy (250g), Vòng bít (130g);				
26	Loa soi tai	Chất liệu: inox;		
27	Máy đo huyết áp cầm tay	Đồng hồ áp suất;		
		Ống nghe huyết áp 2 mặt;		
		Túi hơi chuyên nghiệp;		

		Bóng bóp và van xả;
		Trang bị túi đeo tiện dụng;
		Kích thước: 175 x 70 x 103 mm;
		Trọng lượng: 450g;
		Phạm vi đo: 0 - 300 mmHg;
		Tiêu chuẩn thiết bị: EN1060-1;
		EN1060-3; EN1060-4;
		Tương thích điện tử: Theo yêu cầu
		ANSI/AAMI SP10, NIBP;
		Thiết bị thỏa mãn các quy định trong tiêu
		chuẩn Châu Âu EN 60601-1;
28	Máy đo huyết áp trẻ em	Màn hình hiển thị: 2.8" LCD phân đoạn
		mã;
		Nguyên tắc đo: Phương pháp đo dao
		động;
		Chế độ làm việc: Tự động;
		Chế độ hoạt động: Hoạt động liên tục;
		Phạm vi áp: 0-290 mmHg (0 - 38,67
		kPa);
		Phạm vi đo lường: Huyết áp: Tâm thu:
		40 - 270 mmHg (5 - 36 kPa); Tâm
		trương: 10 -216 mmHg (1.3 - 28.7 kPa);
		Nhịp tim: 40 ~ 240/ phút;
		Độ chính xác: Áp suất tĩnh: ± 3 mmHg
		(± 0.4 kPa);
		Điều kiện hoạt động: Nhiệt độ: $+ 5^{\circ} \text{C} \sim$
		40°C ; Độ ẩm: 15% ~ 85% RH (không
		ngưng tụ); Áp suất: 700hPa ~1060hPa;
		Nguồn cấp: 4 pin AA, bộ sạc (AC, 100V - 240V)
		Kích thước: 13 x 11 x 8cm;
		Trọng lượng: 300g (không có pin);
		ĐO SPO ₂ ;
		Phạm vi đo lường: SPO ₂ : 0%~100%;
		Nhịp tim: 30bpm~250bpm;
		Độ phân giải: SPO ₂ : 1%; PR: 1bpm;
		Độ chính xác đo lường: SPO ₂ :
		70%~100%: $\pm 2\%$; 0%~69%: không xác
		định; Nhịp tim: ± 2 bpm hoặc $\pm 2\%$;
		Cảm biến quang học: Đèn đỏ: Bước
		sóng 660nm, 6.65mW; Hồng ngoại:
		Bước sóng 880nm, 6.75mW;
29		Kích thước: 6cm x 3cm;

	Máy đo nồng độ bão hòa oxy trong máu cầm tay	Độ chính xác: SpO2 (70 – 100%), nhịp tim (30 – 250 nhịp/phút) (+/- 0.2%); Phạm vi đo: Nhịp tim (0 – 254 nhịp/phút), SpO2 (0~100%); Loại Pin: 2 pin AAA; Màn hình hiển thị: LCD; Tự động tắt khi không sử dụng;
30	Máy hút dịch	Chân không cao, dòng điện cao; Điện vào: 180VA; Nguồn điện: Chân không tối đa: $\geq 80\text{kPa}$; Chân không điều chỉnh trong khoảng 20kPa đến chân không tối đa; Dòng khí tối đa: $\geq 20\text{L}/\text{min}$ (760mmHg); Mức âm thanh: $\leq 60\text{dB(A)}$; Bình hút(thủy tinh): 2500ml/bình, một máy có 2 bình; Khối lượng: 19.5kg (7A-23B), 15.5kg (7A-23D); Kích thước: 350 x 305 x 795 (mm) (7A-23B), 360 x 320 x 480 (mm) (7A-23D) Không được sử dụng máy ở nơi dễ cháy nổ; Hệ thống làm việc: hoạt động liên tục cùng với tải gián đoạn. Thời gian làm việc tối đa là 30 phút, tỷ lệ liên tục là 50%;
31	Máy sản khoa	1. Máy Monitor Màn hình màu LCD TFT rộng: 7 inch' Lưu trữ dữ liệu tối đa 150 bệnh nhân' Phát âm thanh nhịp tim thai và lưu lại trên máy tính; Màn hình xoay; Hỗ trợ đa ngôn ngữ; Gắn liền hướng dẫn sử dụng nhanh (Kiểu LCD); Đầu dò không thấm nước; Tương thích được với giấy in của hãng GE/Philips; Hiển thị số (dòng E). Hiển thị số và đồ họa (dòng L); Thông số vật lý; Kích thước: 80 mm x 330 mm x 280 mm; Trọng lượng: 5.5 kg;

Tiêu chuẩn áp dụng (tuân theo tiêu chuẩn): EN60601-1, EN60601-1-1, EN60601-2
Thiết bị 2 lớp, cách điện hai lớp;
Hoạt động liên tục;
Các bộ phận áp dụng tiêu chuẩn BF;
Các thông số môi trường;
Nhiệt độ hoạt động: 10°C (50°F) ~ 40°C (104°F);
Nhiệt độ bảo quản: -200C (-4oF) ~ 600C (140oF);
Độ ẩm tương đối (không ngưng tụ): 20% ~ 90%;
Độ cao: 0 ~ 3048m (0 ~ 10.000ft);
Áp suất: 79.05 kPa ~ 101.325 kPa;
Nguồn điện: Đầu vào: 100~240V (50/60Hz), 1.2A; Đầu ra: DC 18V, 2.5A; Công suất tiêu thụ: 80VA;
Pin (lựa chọn mua thêm): o Tiêu chuẩn NiMH; Có thể sạc lại nhiều; Thời gian sạc là: 14h;
Đầu dò siêu âm: Hiển thị 2 đạo trình doppler xung; Tần số siêu âm: 1 MHz; Cường độ ở bề mặt đầu dò: ~10 mW/ cm ² ; Dải đo FHR: 30~240 bmp; Độ chính xác FHR: ±2% của dải;
Phương pháp phát hiện tim: Tự động tương tác; Tự động phát hiện chuyển động của song thai;
Đầu dò UC: Kiểu bên ngoài; Đáp ứng tần số: DC~ 0.5 Hz; Điều khiển tham khảo Zero; Dải đo: 0~99 đơn vị;
Máy in: Loại in nhiệt liên tục; Tốc độ máy in: 1,2,3 cm/phút. In tốc độ cao 10cm/phút; Có chức năng tự động cung cấp giấy in; Kiểu giấy: Gấp chữ Z; Kích thước giấy: 150 mm x 90 mm x 15 mm;
Màn hình: Có 3 kênh(FHR I, FHR II, UC); Màn hình màu LCD TFT 7 inch Âm thanh: Âm thanh Doppler; Âm thanh cảnh báo; Thông tin âm thanh;
Thiết lập: Giá trị cảnh báo mức cao /thấp; Thời gian và ngày tháng; Tốc độ in/ in tương phản;
Chức năng: Đánh dấu thời điểm; Tắt chế độ hiển thị FHR II; In chuyển động của thai nhi thể hiện tín hiệu bằng đồ thị;
Khả năng lưu trữ: Lưu dữ liệu 450h (3h/1 người);
Hỗ trợ đa ngôn ngữ và có hướng dẫn sử dụng nhanh: Kiểu LCD;
Chức năng in tự động;

2.Máy Dữ liệu :
bộ máy dữ liệu TG7400
CPU
Số lõi 2
Số P-core 2
Số E-core 0
Tổng số luồng 4
Tần số Cơ sở của P-core 3.70 GHz
Bộ nhớ đệm 6 MB Intel® Smart Cache
Tổng Bộ nhớ đệm L2 2.5 MB
Công suất Cơ bản của Bộ xử lý 46 W
Có sẵn Tùy chọn nhúng Có
Điều kiện sử dụng PC/Client/Tablet
Thông số bộ nhớ Dung lượng bộ nhớ tối Đa (tùy vào loại bộ nhớ) 128 GB
Các loại bộ nhớ
Up to DDR5 4800 MT/s
Up to DDR4 3200 MT/s
Số Kênh Bộ Nhớ Tối Đa 2
Băng thông bộ nhớ tối đa 76.8 GB/s
GPU Specifications
GPU Name Intel® UHD Graphics 710
Tần số cơ sở đồ họa 300 MHz
Tần số động tối đa đồ họa 1.35 GHz
Đầu ra đồ họa eDP 1.4b, DP 1.4a, HDMI 2.1
Đơn Vị Thực Thi 16
Độ Phân Giải Tối Đa (HDMI) 4096 x 2160 @ 60Hz
Độ Phân Giải Tối Đa (DP) 7680 x 4320 @ 60Hz
Độ Phân Giải Tối Đa (eDP - Integrated Flat Panel) 5120 x 3200 @ 120Hz
Hỗ Trợ DirectX* 12
Hỗ Trợ OpenGL* 4.5
Hỗ trợ OpenCL* 3.0
Multi-Format Codec Engines 1
Đồng bộ nhanh hình ảnh Intel® Có
Công nghệ video HD rõ nét Intel® Có
Số màn hình được hỗ trợ 4
ID Thiết Bị 0x4693
Các tùy chọn mở rộng
Bản sửa đổi Giao diện Phương tiện truyền thông Trục tiếp (DMI) 4.0

Số Làn DMI Tối đa 8
Khả năng mở rộng 1S Only
Phiên bản PCI Express 5.0 and 4.0
Cấu hình PCI Express Up to 1x16+4, 2x8+4
Số cổng PCI Express tối đa 20
Thông số gói
Hỗ trợ socket FCLGA1700
Cấu hình CPU tối đa 1
Thông số giải pháp Nhiệt PCG 2020C
TJUNCTION 100°C
Nhiệt độ vận hành tối đa 100 °C
Các công nghệ tiên tiến
Intel® Gaussian & Neural Accelerator 3.0
Intel® Thread Director Không
Tăng cường học sâu Intel® Deep Learning Boost (Intel® DL Boost) Có
Hỗ trợ bộ nhớ Intel® Optane™ Có
Công Nghệ Intel® Speed Shift Có
Công Nghệ Intel® Turbo Boost Max 3.0 Không
Công nghệ Intel® Turbo Boost Không
Công nghệ siêu Phân luồng Intel® Có
Intel® 64 Có
Bộ hướng dẫn 64-bit
Phân mở rộng bộ hướng dẫn
Intel® SSE4.1, Intel® SSE4.2, Intel® AVX2
Trạng thái chạy không Có
Công nghệ Intel SpeedStep® nâng cao Có
Công nghệ theo dõi nhiệt Có
Intel® Volume Management Device (VMD) Có
Bảo mật & độ tin cậy
Intel® Standard Manageability (ISM) Có
Khóa bảo mật Có
Công nghệ Thực thi Luồng điều khiển Intel® Có
Intel® AES New Instructions Có
Khóa bảo mật Có
Intel® OS Guard Có
Bit vô hiệu hoá thực thi Có
Intel® Boot Guard Có
Điều khiển thực thi dựa trên chế độ (MBEC) Có
Công nghệ ảo hóa Intel® (VT-x) Có
Công nghệ ảo hóa Intel® cho nhập/xuất được hướng vào (VT-d) Có

	Intel® VT-x với bảng trang mở rộng Có
	Mainboard
	CPU LGA1700 socket: Support for the 14th, 13th, and 12th Generation Intel® Core™, Pentium® Gold and Celeron® Processors*
	L3 cache varies with CPU
	Chipset
	Intel® H610 Express Chipset
	Bộ nhớ
	Support for DDR4 3200/3000/2933/2666/2400/2133 MT/s memory modules
	2 x DDR4 DIMM sockets supporting up to 64 GB (32 GB single DIMM capacity) of system memory
	Dual channel memory architecture
	Support for ECC Un-buffered DIMM 1Rx8/2Rx8 memory modules (operate in non-ECC mode)
	Support for non-ECC Un-buffered DIMM 1Rx8/2Rx8/1Rx16 memory modules
	Support for Extreme Memory Profile (XMP) memory modules
	Card đồ họa tích hợp
	Integrated Graphics Processor-Intel® HD Graphics support:
	1 x D-Sub port, supporting a maximum resolution of 1920x1200@60 Hz
	1 x HDMI port, supporting a maximum resolution of 4096x2160@60 Hz
	* Support for HDMI 2.1 version and HDCP 2.3.
	** Support native HDMI 2.1 TMDS compatible ports
	(Graphics specifications may vary depending on CPU support.)
	Âm thanh
	Realtek® Audio CODEC
	High Definition Audio
	2/4/5.1/7.1-channel

You can change the functionality of an audio jack using the audio software. To configure 7.1-channel audio, access the audio software for audio settings.

LAN

Intel® GbE LAN chip (1 Gbps/100 Mbps)

Khe cắm mở rộng

1 x PCI Express x16 slot, running at x16

* For optimum performance, if only one PCI Express graphics card is to be installed, be sure to install it in the PCIEX16 slot.

(The PCI Express x16 slot conforms to PCI Express 4.0 standard.)

1 x PCI Express x1 slot

(The PCI Express x1 slot conforms to PCI Express 3.0 standard.)

Giao diện lưu trữ

Chipset:

1 x M.2 connector (Socket 3, M key, type 2260/2280 PCIe 3.0 x4/x2 SSD support)

4 x SATA 6Gb/s connectors

USB

Chipset:

4 x USB 3.2 Gen 1 ports (2 ports on the back panel, 2 ports available through the internal USB header)

4 x USB 2.0/1.1 ports on the back panel

Chipset+USB 2.0 Hub:

4 x USB 2.0/1.1 ports available through the internal USB headers

Kết nối I/O bên trong

1 x 24-pin ATX main power connector

1 x 8-pin ATX 12V power connector

1 x M.2 Socket 3 connector

4 x SATA 6Gb/s connectors

1 x CPU fan header

2 x system fan headers

1 x RGB LED strip header

1 x front panel header

1 x front panel audio header

1 x USB 3.2 Gen 1 header

2 x USB 2.0/1.1 headers

	1 x Trusted Platform Module header (For the GC-TPM2.0 SPI/GC-TPM2.0 SPI 2.0 module only)
	1 x serial port header
	1 x Clear CMOS jumper
	Kết nối bảng phía sau
	1 x PS/2 keyboard port
	1 x PS/2 mouse port
	1 x D-Sub port
	1 x HDMI 2.0 port
	2 x USB 3.2 Gen 1 ports
	4 x USB 2.0/1.1 ports
	1 x RJ-45 port
	3 x audio jacks
	Điều khiển I/O
	iTE® I/O Controller Chip
	Theo dõi phần cứng
	Voltage detection
	Temperature detection
	Fan speed detection
	Overheating warning
	Fan fail warning
	Fan speed control
	BIOS
	1 x 256 Mbit flash
	Use of licensed AMI UEFI BIOS
	PnP 1.0a, DMI 2.7, WfM 2.0, SM BIOS 2.7, ACPI 5.0
	Tính năng duy nhất
	Support for APP Center
	@BIOS
	Ambient LED
	EasyTune
	Smart Backup
	System Information Viewer
	Support for Q-Flash
	Support for Xpress Install
	LAN bandwidth management software
	Hệ điều hành
	Support for Windows 11 64-bit
	Support for Windows 10 64-bit
	Hệ số khuôn

Micro ATX Form Factor; 23.0cm x 21.5cm
DDR
Dung lượng: 8GB
Chuẩn RAM: DDR4
Tốc độ (Bus): 3200MHz
Điện áp: 1.35V
Độ trễ (CAS Latency): 16-20-20-40
Tản nhiệt: Nhôm, Màu đen, LED: Không
SSD NVME
Capacity 256GB
Kích thước: M.2 2280
Chuẩn giao tiếp: PCIe Gen 3
Tốc độ đọc: 2400MB/s
Tốc độ ghi: 1200MB/s
Monitor
Độ sáng: 250cd/m ²
Độ tương phản: 1000:1
Màu sắc hiển thị: 6500K±1000
Loại màn hình: Phẳng
Kích cỡ màn hình: 21.45"
Tấm nền: BOE(ADS/IPS)
Góc nhìn: 178°(H)/178°(V)
Tốc độ phản hồi: 1ms
sRGB: 105%
Cổng kết nối: VGAx1,HDMI1.4x1,
Tỉ lệ khung hình: 16:9
Tần số quét: 100Hz
Độ phân giải: 1920 x 1080px @100Hz
Kích thước: 495.01 x382.98 x 201.08mm
Nguồn cấp AC-DC: DC12V2.5A
tính năng: TUV LOW BLUE LIGHT HARDWARE
POWER SUPPLY
Công suất định danh: 350W
Nguồn đầu vào: 200 - 240V AC 5A 50-60Hz
Kích thước: ATX/ 165x150x86 mm
Loại quạt: HBF 120MM fan both silent and efficient
Tính năng bảo vệ: OVP, SCP
Active PFC N/A
Chứng nhận quy chuẩn SX CE, Rohs

Đầu cấp điện cho bo mạch - 1 x 24pin mainboard
- 1 x 8(4+4 pin) ATX12V, CPU
Đầu cấp điện cho hệ thống:
- 1 x 6 pin VGA
- 2 x Sata
- 2 x Molex
keyboard
giao tiếp USB sử dụng dây chống đứt, công nghệ kháng khuẩn Ag+, tích hợp phím tắt Multimedia (đồng bộ thương hiệu)
Mouse:
giao tiếp USB sử dụng dây chống đứt, công nghệ kháng khuẩn Ag+, 1600DPI, tuổi thọ 5 triệu lần bấm (đồng bộ thương hiệu)
Mousepad
Chất liệu:
Mặt trên: Vải speed siêu mịn hoặc da PU
Đế: Cao su tự nhiên chống trượt
bọc viền bằng chỉ may
Thiết kế:
Hình chữ nhật, bo viền chắc chắn
In phím tắt văn phòng: Office, Word, Excel, PowerPoint, Photoshop, Illustrator, AutoCAD, Windows
Ngôn ngữ phím tắt: Tiếng Việt hoặc Tiếng Anh
Công nghệ in: Chuyển nhiệt, chống lem, chống bay màu khi giặt
Bề mặt: Mềm mịn, tăng độ chính xác chuột, hỗ trợ di chuột nhanh
Đế: Chống trượt, bám chắc bàn
Khả năng vệ sinh: Có thể giặt, chống nước nhẹ
Ứng dụng:
Dân văn phòng: Hỗ trợ ghi nhớ phím tắt phần mềm
Thiết kế: Tăng hiệu quả thao tác
Di nhanh, chính xác
Độ bền:
Chống trầy xước, không phai hình
Vải/da PU bền, không độc hại
Case ATX đồng bộ thương hiệu
Air cooler
Hỗ trợ socket:

	Intel 115x, 1200, 1700, 1366, 2011
	AMD FM1, FM2, AM2, AM3, AM4, AM5
	Kích thước: 100x66x122mm
	Kích thước quạt: 92x92x25mm
	Tốc độ quạt: 1900RPM +/-10%
	Chân cắm: 3pin
	Hiệu điện thế: 12V DC
	Tiêu thụ: 0.23A (max) – 2.76w (max)
	Cleaning Kit
	Chổi quét (Brush):
	Chổi nhỏ, đầu lông nylon mềm, dài khoảng 12 cm, dễ chui vào khe bàn phím, khe tản nhiệt
	Khăn lau chuyên dụng (Microfiber Cloth):
	Kích thước 12,5 × 12,5 cm, chất liệu sợi vi tổng hợp (microfiber) cao cấp, thấm hút tốt, không xơ vải, lau sạch màn hình và bề mặt thiết bị mà không gây trầy xước
	Dụng cụ thổi bụi (Dust Blower):
	Kích thước 5 × 3,5 cm, bóp thổi mạnh, thổi bay bụi sâu trong khe bàn phím, quạt tản nhiệt
	Nước rửa
	Dung tích 100 ml, dung dịch gốc nước (water-based), không chứa cồn hay ammoniac, an toàn cho lớp phủ chống phản quang (anti-glare) và không để lại vết loang
	Chất liệu:
	'Khăn: Microfiber mềm, không xơ.
	Chổi: Thân nhựa bền, lông nylon nhẹ.
	Dụng cụ thổi: Cao su tổng hợp.
	Nước rửa: Glycerin-based, pH trung tính, an toàn cho LCD/LED/PDP/TFT
	bộ máy
	Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 14001:2015; ISO 27001:2022; ISO 45001:2018, Hệ thống bảo hành điện tử trực tuyến được cung cấp thông tin rõ ràng của nhà sản xuất, chứng nhận
	QCVN 118:2018, QCVN 132:2022
	có thể tra cứu bảo hành trực tuyến bằng mã QR tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng:
	- Xem thông tin bảo hành, lịch sử bảo hành, khuyến mại bảo hành
	- Xem thông số kỹ thuật của sản phẩm

		- Cho phép gia hạn bảo hành, khiếu nại bảo hành thông qua văn bản và đính kèm hình ảnh
32	Máy tạo oxy	Lưu lượng khí oxy: 0.5 - 3 lít/phút, 10 lít/phút;
		Áp suất đầu ra chức năng tạo oxy: 0,04 - 0,07 Mpa;
		Công suất: 400VA;
		Tốc độ phun sương: ≥ 0.1 ml/phút;
		Nguồn điện áp: 220V - 240V / 50Hz - 60Hz;
		Độ ồn: 53 dB(A);
		Kích thước: W47cm x D28.5cm x H55.6cm;
		Trọng lượng sản phẩm: 25kg;
		Mục đích sử dụng Đo các thành phần sinh hoá của nước tiểu (4-11 thông số);
		Phương pháp Phản xạ quang học (Diode);
		Bước sóng 525 nm and 635 nm;
Chuẩn định Tự động;		
Que thử Mission 4SE: Protein, pH, Specific Gravity, Glucose (PRO/ pH/ SG/ GLU) hoặc Mission 2SE: Microalbumin. Creatinin (ALB/ CRE);		
Mission 5BE: Protein, pH, Blood, Ketone, Glucose (PRO/ pH/ BLO/ KET/ GLU); Mission 10U: Leukocytes, Nitrite, Urobilinogen, Protein, pH, Blood, Specific Gravity, Ketone, Bilirubin, Glucose (LEU/ NIT/ URO/ PRO/ pH/ BLO/ SG/ KET/ BIL/ GLU)		
Mission 11A: Leukocytes, Nitrite, Urobilinogen, Protein, pH, Blood, Specific Gravity, Ketone, Bilirubin, Glucose, Ascorbic Acid (LEU/ NIT/ URO/ PRO/ pH/ BLO/ SG/ KET/ BIL/ GLU/ ASC);		
Loại mẫu phẩm: Nước tiểu;		
Tốc độ đo 60 lần/ giờ ở chế độ đo đơn lẻ: 120 lần/ giờ ở chế độ đo liên tục;		
Thời gian que ủ màu 1 phút;		
Các chế độ đo 2 chế độ đo: đơn lẻ và đo		

		liên tục; Các tình huống đo: Thông thường (Runtime), Khẩn cấp (STAT), Kiểm định (QC); Bộ nhớ 2000 kết quả đo cuối cùng; Cổng kết nối 25-Pin, R232C, USB; In kết quả In nhiệt, máy in ngoài qua cổng 25-pin; Ngôn ngữ Tiếng Anh, Pháp, Tây Ban Nha; Nguồn điện 100-240V, AC, 50/60Hz, 35W; Kích thước máy 27.2 x 26.9 x 14.6 cm; Kích thước màn hình LCD: 10.8 x 5.7 cm; Trọng lượng: 2.6 kg; Điều kiện làm việc +2-30°C, ≤75% RH; Tiêu chuẩn áp dụng EN 61326;
34	Mô hình cắt khâu vết thương mặt	Mô hình được gắn trên một đế và được thiết kế để thực hành cũng như nâng cao kỹ năng khâu vết thương vùng mặt; Độ đàn hồi và tính linh hoạt của da rất chân thực, và mỗi mô hình có thể sử dụng nhiều lần khâu; Kích thước: tỉ lệ 1:1; Chất liệu: silicon;
35	Mô hình cắt khâu vết thương tay	Với đặc điểm hình dạng giống thật và cảm giác chạm chân thực, mô hình phù hợp cho bài tập cắt và khâu; Với độ đàn hồi và dẻo dai tuyệt vời của da, mỗi mô hình có thể được sử dụng được nhiều lần; Được trang bị dụng cụ rạch, khâu, kim và dây chỉ; Chất liệu: silicon cao cấp; Kích thước: tỉ lệ 1:1;
36	Mô hình châm cứu toàn thân	Mô hình đầy màu sắc này mô tả 14 kênh Chính, 361 huyệt và 48 huyệt đặc biệt ở phía bên phải, cùng với điểm đánh dấu "CUN" để dễ dàng đánh giá khoảng cách giữa các điểm; Phía bên trái là mặt cắt dưới da cung cấp

		cái nhìn vô giá về sự phân bố thân kinh, động mạch, tĩnh mạch, mạch máu và các cấu trúc cơ bắp;
		Phía bên trái cũng mô tả điểm "Thêm" của chi trên và chi dưới không nằm trên các kênh chính;
		Kích thước: 85cm;
		Chất liệu nhựa PVC nhập khẩu;
		Kích thước: W33cm x D18cm x H84cm;
		Trọng lượng sản phẩm: 2,8kg;
37	Mô hình chăm sóc điều dưỡng người lớn cao cấp	Hệ thống được thiết kế theo chương trình đào tạo điều dưỡng lâm sàng mới nhất. Bao gồm mô hình toàn thân nữ, bộ huấn luyện đo huyết áp không xâm lấn, da ngực tháo lắp, với các tính năng điều dưỡng cơ bản và điều dưỡng nâng cao;
		Các tính năng điều dưỡng cơ bản: Rửa mặt
		Rửa mắt và nhỏ thuốc mắt;
		Quan sát đồng tử: so sánh trực tiếp đồng tử bình thường và giãn đồng tử;
		Chăm sóc khoang miệng, vệ sinh răng giả;
		Quản lý đường thở: đặt ống nội khí quản miệng, mũi và khí quản, chăm sóc mở khí quản, hút đờm, thở oxy;
		Nuôi ăn qua đường miệng và mũi, rửa dạ dày. Tiêm: tiêm tĩnh mạch ở cánh tay, lấy máu, tiêm dưới da cơ delta, tiêm cơ đùi ngoài, tiêm cơ mông;
		Thủ thuật chọc dò: chọc dò tràn dịch – tràn khí màng phổi;
		Thụt tháo, đặt sonde tiểu nam/nữ, rửa bàng quang nam/nữ;
		Dẫn lưu qua hậu môn nhân tạo: đại tràng nhân tạo, hồi tràng nhân tạo
		Điều dưỡng toàn diện: tắm rửa, trị liệu lạnh và nóng;
		Khớp tay chân linh hoạt, có thể gập, xoay, cử động lên xuống;
		Các tính năng điều dưỡng nâng cao: Mô phỏng các tình trạng: cứng hàm, cứng

		gáy, tắc nghẽn đường thở, bắt mạch động mạch cảnh, mạch quay, tràn khí màng phổi; Chức năng đo huyết áp: Có thể sử dụng máy đo huyết áp thật và ống nghe để đo; Có âm Korotkoff, điều chỉnh được âm lượng; Cài đặt riêng biệt huyết áp tâm thu và huyết áp tâm trương; Có thể điều chỉnh giá trị huyết áp tâm thu, tâm trương và tần số mạch theo yêu cầu giảng dạy; Màn hình LCD hiển thị: Chức năng hồi sức tim phổi (CPR); Hỗ trợ nhiều phương thức thông khí: hà hơi thổi ngạt miệng – miệng, miệng – mũi, bóng Ambu – miệng; Hiển thị điện tử thể tích khí thổi, vị trí và độ sâu ép ngực; Chất liệu nhựa PVC và Silicon; Kích thước: tỷ lệ 1/1 với người trưởng thành;
38	Mô hình chăm sóc vết thương	Chất liệu: Nhựa ABS và cao su nhiệt đẻo, bền và chắc chắn; Tỷ lệ 1:1 so với thực tế; Kích thước: Cao 170cm; Trọng lượng ~18kg; Đi kèm là các bộ phận thay thế đã được tạo sẵn các loại vết thương khác nhau để tiến hành thực tập chăm sóc vết thương; Vết thương tay phải; Gãy xương bàn tay phải, vết thương rách mô mềm, tiếp xúc với mô xương; Cẳng tay trái bị bỏng độ III, bàn tay trái bị hoại tử; Chấn thương cắt cụt đùi trái; Chấn thương bụng và lòi ruột non; Thực hành làm sạch, khử trùng, cầm máu, xử trí các vết thương; Thực hành xử trí, chăm sóc cắt cụt chi trên và chi dưới; Mô phỏng gãy xương hở và điều trị gãy xương ở nhiều bộ phận khác nhau trên

		<p>cơ thể người;</p> <p>Gãy xương đòn có lộ xương;</p> <p>Gãy hở xương đùi;</p> <p>Gãy hở xương chày;</p> <p>Chấn thương đầu gối, lộ diện khớp;</p> <p>Vết thương có lộ xương bàn chân và các ngón chân, kèm theo đứt rời ngón út;</p> <p>Bỏng các ngón chân và gót chân do hóa chất;</p> <p>Thực hành đặt nội khí quản;</p> <p>Thực hành chăm sóc mở khí quản;</p> <p>Thực hành đặt sonde dạ dày qua đường mũi, miệng;</p> <p>Thực hành chọc dò dẫn lưu tràn khí, tràn dịch màng phổi;</p> <p>Thực hành tiêm bắp vùng vai, hông và hông;</p> <p>Thực hành tiêm truyền tĩnh mạch với ống dẫn dịch truyền ra ngoài, giúp xác định được việc tiêm đúng ven hay sai ven;</p> <p>Thực hành đặt sonde tiểu nam nữ và thụt tháo với bàng quang và trực tràng giả</p> <p>Thực hành chăm sóc hậu môn nhân tạo</p> <p>Thực hành chăm sóc lỗ mở thông bàng quang qua thành bụng;</p> <p>Thực hành xác định vị trí và chọc dò tủy sống;</p>
39	Mô hình đặt Catheter tĩnh mạch trung tâm	<p>Nửa thân trên của người trưởng thành được làm từ vật liệu đặc biệt, cấu trúc giải phẫu bên trong rõ ràng;</p> <p>Hệ thống tuần hoàn trong suốt: tĩnh mạch đầu, tĩnh mạch nền, tĩnh mạch cảnh, tĩnh mạch dưới đòn, tĩnh mạch chủ trên và tim; có thể quan sát toàn bộ quá trình catheter đi vào tĩnh mạch chủ trên;</p> <p>Có thể thực hiện trình diễn và thực hành kỹ thuật chọc tĩnh mạch trung tâm và ngoại biên;</p> <p>Mốc xương rõ ràng, thuận lợi cho việc thực hành đo chiều dài ống thông được đặt;</p>

		Chất liệu nhựa PVC;		
		Kích thước: tỷ lệ 1/1 phần nửa thân trên của người trưởng thành;		
40	Mô hình hồi sinh tim phổi trẻ em	Mô hình CPR cấp cứu trẻ em có hình dáng và hoạt động chân thực, phù hợp với cả người hướng dẫn và học viên;		
		Mô hình sơ cấp cứu trẻ em dễ dàng lắp đặt, vận chuyển và tháo lắp;		
		Mô hình ép tim thổi ngạt trẻ sơ sinh có đèn báo để nhận biết kết quả trong quá trình thực hành;		
		Có thể nghiêng mặt/đầu để thuận tiện cho quá trình hồi sức tim phổi và dạy học viên cách mở đường thở đúng cách;		
		Tấm chắn mặt/túi phổi dễ dàng lắp vào giúp nâng ngực lên để đảm bảo học viên nhận được sự đào tạo chính xác và chân thực nhất;		
		Tấm chắn mặt được cố định chắc chắn nên không bị trượt và không cần dùng đến keo dán;		
		Chất liệu nhựa PVC;		
		Kích thước: tỷ lệ 1/1 với thực tế;		
		41	Mô hình huấn luyện kỹ thuật Heimlich	Trong quá trình đào tạo sơ cứu chống ngạt thở, học viên có thể mặc áo vest huấn luyện. Khi đường thở bị tắc nghẽn bởi dị vật, hãy thực hành ép bụng (ví dụ: thao tác Heimlich), thực hiện các bước chính xác để đẩy dị vật ra ngoài. Học viên có thể đứng hoặc ngồi để sử dụng các dụng cụ giảng dạy, hoặc sử dụng bệ, bàn và ghế để thực hành kỹ năng tự cứu khi ngạt thở, sơ cứu, và đạt được mục đích giảng dạy của khóa đào tạo cứu hộ;
				Có thể đeo cho học viên khi luyện tập.
				Hình ảnh trông thực tế hơn, với phần bụng được ép lại và thực hành ép bụng (tức là động tác Heimlich);
				Có đường thở và dị vật mô phỏng; dị vật sẽ được tống ra ngoài khi thực hiện đúng thao tác;
				Chất liệu: vải lặn, họng ABS, túi khí

		vinyl, khóa nhựa;		
		Kích thước: 84 x 39 x 29 cm;		
42	Mô hình khám cổ tử cung các giai đoạn chuyển dạ (Mô hình mô phỏng giãn nở cổ tử cung)	Bộ mô hình gồm 6 phần. Mô vệt âm đạo có thể được sử dụng để quan sát sự thay đổi của cổ tử cung trước sinh và đường sinh dục. Kiểm tra các biến đổi trước khi sinh cũng có thể được thực hiện trên mô hình;		
		Người kiểm tra cần đeo găng tay vô khuẩn trước khi thao tác, đồng thời dùng phấn rôm để bôi trơn ngón tay trong găng, cũng như bôi trơn mô vệt âm đạo và bề mặt mô hình;		
		Có 6 giai đoạn trong quá trình thay đổi cổ tử cung trước sinh:		
		Giai đoạn 1: Lỗ cổ tử cung chưa mở, các ống cổ tử cung chưa biến mất. Vị trí tương quan giữa đầu thai và gai hông = -5;		
		Giai đoạn 2: Lỗ cổ tử cung mở rộng 2 cm, các ống cổ tử cung biến mất 50%.		
		Vị trí đầu thai và gai hông = -4; Giai đoạn 3: Lỗ cổ tử cung mở rộng 4 cm, các ống cổ tử cung biến mất hoàn toàn. Vị trí đầu thai và gai hông = -3;		
		Giai đoạn 4: Lỗ cổ tử cung mở rộng 5 cm, các ống cổ tử cung biến mất hoàn toàn. Vị trí đầu thai và gai hông = 0;		
		Giai đoạn 5: Lỗ cổ tử cung mở rộng 7 cm, các ống cổ tử cung biến mất hoàn toàn. Vị trí đầu thai và gai hông = +2;		
		Giai đoạn 6: Lỗ cổ tử cung mở rộng 10 cm, các ống cổ tử cung biến mất hoàn toàn. Vị trí đầu thai và gai hông = +5;		
		Chất liệu nhựa PVC và silicon;		
		43	Mô hình thông tiểu nam trong suốt	Mô hình được thiết kế dựa trên giải phẫu người bình thường;
				Bộ phận sinh dục ngoài được mô phỏng chân thực. Học viên có thể quan sát các cơ quan trong khung chậu như bàng quang, trực tràng;
				Nhờ thành bụng trong suốt, có thể quan sát toàn bộ quá trình đặt ống thông;

		<p>Khi đặt ống sẽ có cảm giác cản trở giống như trên người thật. Bộ phận sinh dục ngoài có thể thay thế được;</p> <p>Chất liệu nhựa trong suốt và nhựa silicon;</p> <p>Kích thước: tỷ lệ 1/1 với thực tế;</p>
44	Mô hình thông tiêu nữ trong suốt	<p>Mô hình được thiết kế dựa trên giải phẫu người bình thường;</p> <p>Bộ phận sinh dục ngoài được mô phỏng chân thực. Học viên có thể quan sát các cơ quan trong khung chậu như bàng quang, tử cung và trực tràng;</p> <p>Nhờ thành bụng trong suốt, có thể quan sát toàn bộ quá trình đặt ống thông; Khi đặt ống sẽ có cảm giác cản trở giống như trên người thật. Bộ phận sinh dục ngoài có thể thay thế được;</p> <p>Chất liệu nhựa trong suốt và nhựa silicon;</p> <p>Kích thước: tỷ lệ 1/1 với thực tế;</p>
45	Mô hình tiêm bắp tay điện tử một bên trong suốt	<p>Da có cảm giác chân thực và dấu vết kim đâm không rõ ràng; Da của mô hình được thiết kế để cảm giác như da thật và có dấu vết kim đâm không rõ ràng, tạo cảm giác tự nhiên và chân thực cho người học;</p> <p>Một bên của cánh tay trong suốt: Bên trong suốt của mô hình cho phép người học quan sát cấu trúc thần kinh và mạch máu bên trong, giúp họ hiểu rõ hơn về vị trí và cấu trúc của các cơ quan và mạch máu trong cơ thể;</p> <p>Đúng điểm tiêm để tránh thủng dây thần kinh và mạch máu: Mô hình được thiết kế với vị trí tiêm chính xác để người học có thể tránh vô tình làm thủng dây thần kinh và mạch máu;</p> <p>Điểm mốc trên bề mặt cơ thể rõ ràng: Các điểm mốc trên bề mặt cơ thể, như móm cùng vai và các xương khác, được làm rõ và có thể xác định điểm tiêm chính xác bằng cách chạm vào;</p>

		<p>Hệ thống báo động điện tử: Nếu vị trí tiêm sai hoặc quá sâu, đèn báo màu đỏ sẽ xuất hiện. Nếu dây thần kinh bị thủng, đèn báo dây thần kinh sẽ nhấp nháy và chuông báo động điện tử sẽ vang lên.</p> <p>Nếu tiêm đúng, đèn xanh sẽ hiển thị;</p> <p>Các bài tập tiêm dưới da và tiêm bắp:</p> <p>Mô hình này cho phép thực hiện các bài tập tiêm dưới da và tiêm bắp trên vai và khuỷu tay của người mẫu;</p> <p>Chất lỏng có thể được bơm vào và xả ra từ ống thoát nước: Mô hình này cũng cho phép thực hiện việc bơm chất lỏng vào và xả chất lỏng ra từ ống thoát nước, tạo điều kiện cho việc thực hành quản lý chất lỏng sau tiêm;</p> <p>Chất liệu nhựa trong suốt và nhựa silicon;</p> <p>Kích thước: tỷ lệ 1/1 với thực tế;</p>
46	Mô hình tiêm cột sống (Mô hình chọc dò tuỷ sống)	<p>Mô hình người ở tư thế ngồi chống lưng, hai tay đặt ngang, hình dáng chân thực;</p> <p>Móc giải phẫu rõ ràng, vị trí chính xác; có thể dễ dàng sờ thấy xương bả vai, xương sườn, khoang liên sườn, mồm gai cột sống;</p> <p>Vị trí đâm kim có thể được xác định bằng cách gõ vào cả hai bên lưng và nghe thấy âm thanh chắc chắn;</p> <p>Các vị trí chọc dò đầy đủ: [hai bên] đường góc dưới xương bả vai, đường nách giữa, đường nách sau, đều có thể thực hiện thủ thuật chọc dò khoang ngực, phát huy tối đa giá trị sử dụng của mô hình mô phỏng,</p> <p>Chất liệu đàn hồi cao cấp, có khả năng hồi phục tốt, giúp kéo dài tuổi thọ sản phẩm;</p> <p>Kích thước: tỉ lệ 1:1;</p>
47	Móc dụng cụ tử cung	<p>Chất liệu inox giúp dụng cụ bền bỉ, dễ dàng vệ sinh, khử trùng và tái sử dụng nhiều lần mà không lo bị han gỉ hay biến dạng;</p>

		Kích thước tiêu chuẩn 25 cm;		
48	Nhiệt kế y tế	Thiết kế đặc biệt để giúp đo nhiệt độ cơ thể con người với khoảng cách 0 ~ 3cm (0 ~ 1,2 in) từ thái dương;		
		Đo lường ổn định và chính xác, nhờ vào hệ thống cảm biến nhiệt độ hồng ngoại;		
		Báo động nếu nhiệt độ lớn hơn 38°C (100,4°F);		
		Bộ nhớ lưu trữ lên đến 32 lần các phép đo nhiệt độ gần nhất;		
		Màn hình kỹ thuật số LED màu sắc;		
		Tắt nguồn tự động (<30 giây) để tiết kiệm năng lượng;		
		Sử dụng lâu dài (100.000 lần);		
		Tiện lợi, dễ sử dụng;		
		Phạm vi đo nhiệt độ: -40 - 85 °C;		
		Phạm vi đo độ ẩm: 0 ~ 100 %;		
		Độ chính xác: ±0.3°C (từ -20°C đến +40°C), ±0.5°C (các phạm vi khác) / ±3% RH (tại 25°C, từ 20% đến 80% RH), ±5% RH (phạm vi khác);		
		Độ phân giải: 0.1°C/°F, 0.1% RH;		
49	Nhiệt kế, ẩm kế tự ghi	Kết nối dữ liệu: USB Type-C;		
		Bộ nhớ lưu dữ liệu: 100.000 giá trị;		
		Nguồn: Pin khô hoặc cổng USB;		
		Trọng lượng: 130g;		
		Kích thước: 118.8 x 64.6 x 19.6 mm;		
		Phạm vi đo: -180o đến 180o;		
		Vạch chia: 1o;		
		Cuvette ống, bằng thủy tinh: 100mm và 200mm;		
		Nguồn sáng: đèn hơi Natri 589.44nm;		
		Khoảng chia: 0.05o;		
		Dòng: 1.3A;		
		Độ phóng đại của kính: 4 lần;		
50	Phân cực kế	Thời gian ổn định: 5 phút;		
		Công suất: 20W;		
		Nguồn điện : 220 V/50 Hz;		
		Kích thước: 540 x 220 x 380 mm;		
		Trọng lượng: 5 kg;		
		51	Xe đạp tập chân	Vật liệu cấu thành: Sắt, nhựa
				Hệ thống chuyển động : Curoa;

	Màu: Kết hợp Xám + Trắng + Đen + Vàng;
	Trọng lượng bánh đà: 6kg;
	Kháng lực: dạng điều khiển từ
	Trọng lượng xe : 36.5 kg;
	Kích thước lắp ráp: 135 x 50 x 135cm;
	Đồng hồ hiển thị: nhịp tim, thời gian, tốc độ, khoảng cách, Calo tiêu thụ nhiệt;
	Tải tối đa của người dùng: 120Kg;

Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật dưới đây để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu và không nhằm mục đích chỉ định cho bất kỳ loại hàng hoá nào về nhãn hiệu, hãng sản xuất và xuất xứ hàng hoá hay hạn chế nhà thầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu hàng hóa có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng “tương đương” hoặc “ưu việt hơn” so với các yêu cầu kỹ thuật. Tương đương được hiểu là tương đương về mặt kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ). Nhà thầu có thể chào hàng hóa được nêu trên hoặc loại hàng hóa khác nhưng phải chứng minh sự tương đương hoặc ưu việt so với hàng hóa được nêu trên. Để chứng minh sự tương đương nhà thầu phải có bảng so sánh chi tiết về thông số kỹ thuật, đặc tính sử dụng cùng các tài liệu kỹ thuật kèm theo để chứng minh. Nếu nhà thầu không có tài liệu chứng minh sự tương đương hoặc ưu việt hơn thì được xem là không đạt về mặt kỹ thuật.

1.3. Các yêu cầu khác

Nhà thầu phải đáp ứng các yêu cầu:

- Nhà thầu phải cung cấp Catalog hoặc tài liệu kỹ thuật của hàng hóa chào thầu.
- Nhà thầu phải cung cấp chế độ bảo hành, bảo dưỡng của hàng hóa chào thầu.
- Nhà thầu có cam kết về hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường và không tác động nhiều đến môi trường (nếu có tác động đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý).

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Chủ đầu tư và nhà thầu thực hiện kiểm tra tình trạng toàn bộ hàng hóa trước khi bàn giao và nghiệm thu.

- Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa nhà thầu cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của E-HSMT được phê duyệt.

- Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm: Chủ đầu tư sẽ thông báo cụ thể cho Nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng

- Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp. Chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do bên nhà thầu chịu trách nhiệm.